

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

---- ** ----

*Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày: 15/5/2018*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----- ** -----**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Gạt

2. Ông Lê Duy Cửu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Q - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Công V- Sinh năm 1983 tại Đà Nẵng - Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã Hòa S, huyện HV, thành phố Đà Nẵng ; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Công Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ Phạm Th và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/6/2007 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng; Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

Ông Nguyễn Phú Tr, sinh năm 1977. Vắng mặt không có lý do

Ông Nguyễn Phú Đ1, sinh năm 1983. Có mặt

Cùng trú tại: Thôn H, xã Hòa S, huyện HV, thành phố Đà Nẵng.

** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Phú A, sinh năm 1988. Vắng mặt không có lý do

Bà Trần Thị Bích Th, sinh năm 1973. Vắng mặt không có lý do

Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1976. Vắng mặt không có lý do

Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1976. Vắng mặt không có lý do

Cùng trú tại: Thôn H, xã Hòa S, huyện HV, thành phố Đà Nẵng.

** Người làm chứng:*

Ông Trần Thanh Ph, sinh năm 1971. Vắng mặt không có lý do

Ông Trần Văn L, sinh năm 1963. Vắng mặt không có lý do

Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1960. Có mặt

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945. Vắng mặt không có lý do

Ông Võ T, sinh năm 1974. Vắng mặt không có lý do

Ông Trần Quốc S, sinh năm 1965. Vắng mặt không có lý do

Ông Nguyễn Vinh Q, sinh năm 1972. Có mặt

Em Trần Thị Nh, sinh năm 2003. Người giám hộ cho em Trần Thị Nh là ông Trần Thanh Ph (cha ruột). Vắng mặt không có lý do

Em Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm 2004. Người giám hộ cho em Nguyễn Thị Thùy V là bà Nguyễn Thị Nh (mẹ ruột). Vắng mặt không có lý do

Em Nguyễn Thị Khánh L, sinh năm 2002. Người giám hộ cho em Nguyễn Thị Khánh L là bà Nguyễn Thị Nh (mẹ ruột). Vắng mặt không có lý do

Cùng trú tại: Thôn H, xã Hòa S, huyện HV, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 02/9/2017, Trần Công V cùng Nguyễn Vinh Q uống bia tại quán chị Nguyễn Thị T1 ở Thôn H, xã Hòa S, huyện HV, thành phố Đà Nẵng, được một lúc thì có ông Trần Quốc S cũng đi đến quán bà T thì gặp Q và V nên ngồi xuống để uống bia và nói chuyện. Chị T bán được một lúc thì đóng cửa ra về, còn V, Q và S vẫn tiếp tục ngồi tại quán uống bia. Trong cùng thời điểm này, tại nhà của Nguyễn Phú Đ1, Nguyễn Phú A, Nguyễn Phú Tr, Trần Thanh Ph, Trần Văn L, Võ T, tất cả cùng trú tại Thôn H, xã Hòa S, huyện HV, thành phố Đà Nẵng và một số người khác đang ngồi uống bia thì Nguyễn Phú Tr bảo A đi mua thuốc về hút. A điều khiển xe mô tô đi theo hướng lên nhà thờ Lộc Hòa. Trên đường đi về ngang qua quán của bà T thì A chạy chậm và có nhìn vào trong quán, thấy A nhìn vào nên V nói với A “Ê, dừng lại nói cA ni” rồi V cầm một cục nhựa đường ném về phía A nhưng không trúng, A tiếp tục chạy thêm 01 đoạn cách quán bà T 20m thì dừng lại trước quán bà Trần Thị Bích Th, còn V thì chạy vào trong quán bà T lấy 02 vỏ chai nước khoáng bằng Th tinh đi ra ngoài đường ném về phía A nhưng không trúng. Bị ném nên A chạy vào trong quán bà Th lấy 02 vỏ chai bia ném ngược về phía V nhưng không trúng. Sau đó V chạy đi thì A liền đuổi theo một đoạn nhưng không kịp nên quay về nhà. Riêng V thấy A không đuổi theo nữa nên quay về nhà. Sau khi về nhà và thấy bị ho ra máu nên đi đến nhà anh Nguyễn Ngọc P, do nhà anh Ph tọa lạc trước nhà của A, sợ A đánh nên V có lấy 01 con dao giấu vào trong người để phòng thân. Sau khi đến nhà Ph nhờ Ph chở đi cấp cứu nhưng Ph không đồng ý nên khi quay ra khỏi nhà thì V nói lớn tiếng qua nhà của A “Đụ mẹ tụi bay làm chi ghê rứa” thì Tr liền chạy ra nhặt 01 cục đá cùng với Đ1, A và mọi người đuổi theo đánh V. Bị đuổi nên V vừa chạy vừa rút dao ra và cầm ở tay phải. khi V chạy

được một đoạn khoảng 140m vào sân bóng đá ở thôn Hòa Khê, xã Hòa Sơn thì bị Đ1 đuổi kịp, Đ1 dùng tay chụp cổ áo của V nên V cầm dao xoay người lại đâm vào tay trái, bụng và mông của Đ1 gây thương tích thì liền bị Tr chạy đến đè lên người V, V cầm dao đâm ngược về phía sau thì trúng tay của Tr; Cùng lúc này A và một số người dân cũng vừa chạy đến kịp không chế, tước dao trên tay V, trói V lại và gọi điện báo Cơ quan công an đến làm việc.

Hậu quả: Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 357 ngày 27/10/2017 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận Nguyễn Phú Đ1 bị thương tích 49%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 355 ngày 24/10/2017 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận Nguyễn Phú Tr bị thương tích 05%.

Tang vật thu giữ: 01 con dao có chiều dài 31cm, phần cán dao được làm bằng nhựa, màu xanh lá cây, trên cán dao có 01 lỗ giống hình chữ nhật, có kích thước (7,2 x 0,8)cm, chiều dài của cán dao là 11cm, chiều rộng là 02cm, dày 1,3cm; phần lưỡi dao được làm bằng kim loại màu trắng có chiều dài 20cm, phần rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 3cm, lưỡi dao bị cong so với vị trí ban đầu.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, những người bị hại Nguyễn Phú Đ1 và Nguyễn Phú Tr có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Công V và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKSNDHHV ngày 19/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Công V về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100 đã được sửa đổi, bổ sung theo luật số 12/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 136; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Công V từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Phú Đ1 và ông Nguyễn Phú Tr không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập đến.

Về xử lý tang vật: Đề nghị HĐXX áp dụng những quy định của pháp luật để xem xét xử lý tang vật của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 19 giờ ngày 02/9/2017, tại khu vực trước nhà của ông Nguyễn Phú Đ1 tại Thôn H, xã Hòa S, huyện HV, thành phố Đà Nẵng, khi bị Trần Công V đứng từ ngoài dùng lời nói kích động thì các ông Nguyễn Phú Đ1, Nguyễn Phú Tr và Nguyễn Phú A đã đuổi theo đánh V. Khi bỏ chạy được 140m thì V bị ông Đ1 đuổi kịp, dùng tay chụp lấy cổ áo của V thì V xoay người và dùng dao đâm gây thương tích cho ông Đ1 tỷ lệ 49%. Tiếp đó khi bị ông Nguyễn Phú Tr khống chế thì V tiếp tục dùng dao đâm gây thương tích cho ông Tr với tỷ lệ 5%. Do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Công V đã phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Công V là cố ý gây thương tích, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mặc dù những người bị hại là các ông Nguyễn Phú Đ1 và Nguyễn Phú Tr có hành vi truy đuổi để đánh bị cáo, lẽ ra bị cáo chỉ được phép phòng vệ một cách tương xứng, nhưng việc bị cáo đã sử dụng dao đáp trả lại là hành vi chống trả rõ ràng quá mức cần thiết để thực hiện quyền phòng vệ chính đáng. HĐXX thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhưng không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về địa phương để tiếp tục cải tạo và giáo dục.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Công V thành khẩn khai báo, người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên HĐXX sẽ áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước thời điểm Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực thi hành và được đưa ra xét xử sau thời điểm này, do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng những tình tiết có lợi cho bị cáo được quy định tại Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100 đã được sửa đổi, bổ sung theo luật số 12/2017 của Quốc hội; Khoản 1 Điều 136; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt.

[2]**Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại là ông Nguyễn Phú Đ1 và ông Nguyễn Phú Tr không yêu cầu bị cáo bồi thường, do đó HĐXX không đề cập đến.

[3]**Về xử lý tang vật:**

Tang vật của vụ án là 01 con dao có chiều dài 31cm, phần cán dao được làm bằng nhựa, màu xanh lá cây, trên cán dao có 01 lỗ giống hình chữ nhật, có kích thước (7,2 x 0,8)cm, chiều dài của cán dao là 11cm, chiều rộng là 02cm, dày 1,3cm; phần lưỡi dao được làm bằng kim loại màu trắng sáng, có chiều dài 20cm, đầu lưỡi dao sắc nhọn, phần

rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 3cm, lưỡi dao bị cong hình chữ C so với vị trí ban đầu. Xét thấy bị cáo đã sử dụng con dao này làm công cụ phạm tội, tang vật không có giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

Tang vật hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 3 năm 2018.

Trong vụ án này đối với bà Nguyễn Thị T1 là người bán quán, Trần Công V đã lấy 02 vỏ chai Th tinh của bà để ném vào A; Đối với bà Trần Thị Bích Th là người bán quán, A đã lấy 02 vỏ chai thủy tinh của bà để ném vào V; Đối với ông Nguyễn Ngọc P là người bị V lấy trộm con dao và chính con dao này bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội, ông Phương không biết việc này; Các ông bà nói trên không yêu cầu gì về tài sản đã mất, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4]Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Công V phải chịu là 200.000đ.

[5]Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa là có cơ sở HDXX chấp nhận.

Đối với tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công V phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”.

2. Áp dụng Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100 đã được sửa đổi, bổ sung theo luật số 12/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 136; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công V 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Trần Công V về cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện HV, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục.

3. Về xử lý tang vật:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 con dao có chiều dài 31cm, phần cán dao được làm bằng nhựa, màu xanh lá cây, trên cán dao có 01 lỗ giống hình chữ nhật, có kích thước (7,2 x 0,8)cm, chiều dài của cán dao là 11cm, chiều rộng là 02cm, dày 1,3cm; phần lưỡi dao được làm bằng kim loại màu trắng sáng,

có chiều dài 20cm, đầu lưỡi dao sắc nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 3cm, lưỡi dao bị cong hình chữ C so với vị trí ban đầu. Xét thấy bị cáo đã sử dụng con dao này làm công cụ phạm tội, tang vật không có giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

Tang vật hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 3 năm 2018.

4. **Về án phí:** Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Công V phải chịu 200.000đ.

5. **Về thời hạn kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm bị cáo Trần Công V và người bị hại Nguyễn Phú Đ1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng người bị hại Nguyễn Phú Tr, những người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hôm nay, có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo,
- VKSND huyện Hòa Vang,
- VKSND TP. Đà Nẵng
- Công an huyện Hòa Vang,
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Anh